

Bản án số: 200/2018/HSST
Ngày 29-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh, bà Vì Thị Long Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 192/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng A N, sinh năm 1954 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A N1 (đã chết) và bà Sông Thị V (đã chết); bị cáo có vợ là Giàng Thị D và 07 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2018 đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Lò Văn T. Vắng mặt.

+ Anh Vì Văn H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 09/5/2018, Giàng A N một mình đi bộ từ N mình ở Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La đến N của Giàng Thị P, trú cùng bản hỏi và mua được của Giàng Thị P 02 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 02 viên ma túy tổng hợp được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với

giá 150.000 đồng nhưng N chưa trả tiền cho P. Sau khi mua được ma túy Giàng A N mang về cất giấu 01 gói Heroine ở trong túi áo đang mặc, còn 01 gói Heroine và 02 viên ma túy tổng hợp Giàng A N cất giấu dưới chiếu trên giường ngủ của N.

Sáng ngày 10/5/2018 N mặc áo cất giấu 01 gói Heroine đi chăn trâu đến khoảng 11 giờ cùng ngày N đi về N thấy con trai là Giàng A S, sinh năm 1990, trú cùng bản với N đang bẫy rau lợn ngoài cửa. N đi lên phòng khách thấy Lò Văn T, trú tại: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La và Vì Văn H, trú tại: bản Tự Nhiên, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ngồi ở phòng khách. Thấy Giàng A N đi vào T đưa cho N 200.000 đồng và bảo bán cho 02 gói Heroine và 02 viên ma túy tổng hợp, N nhận tiền rồi lấy 01 gói Heroine đang cất giấu trong người đưa cho T và bảo T chờ đi vào phòng ngủ lấy thêm. Sau đó N đi vào phòng ngủ lật chiếu lên để lấy ma túy thì 01 gói Heroine rơi xuống đất, N cầm 01 gói bên trong đựng 02 viên ma túy tổng hợp thì thấy S đi vào phòng ngủ của N để tìm rổ đựng rau lợn, đúng lúc đó N đưa cho S 01 gói nilon bên trong đựng 02 viên ma túy tổng hợp và bảo “*Đưa cái này cho hai thằng kia*” S không nói gì và nhận gói nilon đưa cho T rồi tiếp tục đi tìm rổ đựng rau lợn. Khi S đi vào đến phòng ngủ của N thì lúc đó N tìm thấy gói Heroine rơi ở dưới đất và lại đưa cho S, S cầm gói nilon trong đựng heroine đưa cho T. Sau khi mua được ma túy Lò Văn T và Vì Văn H đi về. Khoảng 12 giờ cùng ngày T và H đi về đến nương mận thuộc bản Áng 2, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu thì cả hai cùng nhau vào vườn mận lấy 03 gói ma túy ra sử dụng. Khi T và H vừa sử dụng hết thì tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Thu giữ 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 03 mảnh nilon màu xanh.

Đối với Giàng A N sau khi bán ma túy cho T, N mang 150.000 đồng đến trả cho Giàng Thị P, còn 50.000 đồng N cất giữ trong người. Đến 15 giờ cùng ngày Công an huyện Mộc Châu đã ra lệnh bắt khẩn cấp và thu giữ 50.000 đồng do Giàng A N hưởng lợi từ việc mua bán ma túy. Đồng thời ra lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Giàng A N, kết quả khám xét không phát hiện thu giữ gì thêm.

Cáo trạng số 149/CT-VKSMC ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Giàng A N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A N từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu nộp ngân sách N nước số tiền 50.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 03 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì đã niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Lò Văn T; 01 phong bì đã niêm phong bên ngoài ghi 01 Test thử ma túy của Vi Văn H.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A N khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người vi phạm hành chính lập hồi 12 giờ 00 phút ngày 10/5/2018 đối với Lò Văn T, Vi Văn H; vật chứng đã thu giữ, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 10/5/2018, Giàng A N đã có hành vi bán trái phép 02 viên ma túy tổng hợp (Hồng phiến) và 02 gói Heroine cho Lò Văn T với giá 200.000 đồng, mục đích để kiếm lời. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất

ma túy của N nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng, bị cáo không nghiện hút chất ma túy song do hám lời bị cáo đã tàng trữ ma túy nhằm mục đích bán lẻ kiếm lời. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, nhận tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, do đó cần tịch thu nộp ngân sách N nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 03 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Lò Văn T; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Vì Văn H, xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo ngày 09/5/2018 (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Giàng A S, là người đã hai lần đưa ma túy cho T. Quá trình điều tra xác định khi Giàng A N trao đổi mua bán ma túy và nhận 200.000 đồng của T thì S hoàn toàn không biết, khi S nhận 02 gói nilon N không nói cho S biết các gói nilon bên trong đựng ma túy, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn T, Vì Văn H là hành vi vi phạm hành chính. Ngày 10/7/2018, Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Giàng A N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu nộp ngân sách N nước số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng chẵn) do bị cáo phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng, 03 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Lò Văn T; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 Test thử ma túy của Vì Văn H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Giàng A N phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Triệu Văn Quang